

UBND HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN BÀI



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG
TẠI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC**

Lĩnh vực/ Môn	: Quản lý
Cấp học	: Tiểu học
Tên Tác giả	: Nguyễn Thị Hời
Đơn vị công tác	: Trường Tiểu học Yên Bài
Chức vụ	: Phó Hiệu trưởng

NĂM HỌC: 2023 – 2024

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Với học sinh Tiểu học, tìm thấy niềm vui trong học tập, ngày một say mê khám phá, được tạo môi trường và điều kiện để học theo sở thích, sở trường và năng khiếu của mình là điều vô cùng quan trọng. Bên cạnh đó, trong môi trường sống hiện đại với sự phát triển của xã hội, việc trang bị cho học sinh những kỹ năng sống, kỹ năng mềm, những hiểu biết về tâm sinh lý lứa tuổi là vô cùng cần thiết. Điều rất cần thiết là mỗi học sinh đều mong muốn được đến học tập và sinh hoạt ở những ngôi trường nơi các em cảm nhận được niềm hạnh phúc, sự an toàn. Ở đó, các em không chỉ được tiếp thu kiến thức, mà còn vui chơi, giải trí, tự do thể hiện tư duy, năng lực cá nhân và kỹ năng sáng tạo theo đúng tâm sinh lý lứa tuổi của mình. Ở đó, các em được chăm sóc, bảo vệ, không bị tai nạn thương tích, không bị xâm hại, không có bạo lực học đường.... Và để có thể xây dựng, đảm bảo một môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh - nơi học sinh được phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và tâm hồn thì rất cần đến một nền tảng vững chắc ban đầu và xuyên suốt - đó là sự an toàn. Chỉ khi học sinh cảm nhận được trường học an toàn cả về thể chất và tinh thần thì khi đó, các em mới có thể phát huy được hết khả năng của mình cũng như sống trọn vẹn trong hạnh phúc.

Thực tế tai nạn thương tích (TNTT) trẻ em hiện đang là vấn đề Y tế công cộng cần được quan tâm. Theo ước tính của Tổ chức Y tế thế giới, hàng năm có hàng trăm triệu trẻ em tử vong bởi các nguyên nhân có thể phòng tránh được, trong đó nguyên nhân TNTT góp phần đáng kể mà TNTT trẻ em hoàn toàn có thể phòng tránh được nếu có chiến lược can thiệp phù hợp, loại bỏ các yếu tố nguy cơ TNTT và nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống TNTT là các biện pháp hiệu quả.

Học sinh Tiểu học bắt đầu rời môi trường gia đình để tiếp cận với trường học. Việc cung cấp kiến thức và kỹ năng phòng tránh TNTT cho học sinh và tạo dựng môi trường an toàn cho trẻ là cần thiết. Trường học là môi trường thuận lợi trong đó giáo viên là đối tượng phù hợp để cung cấp kiến thức và kỹ năng phòng chống TNTT; Trong công tác quản lý chỉ đạo giáo viên, học sinh phòng tránh TNTT góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

Với vai trò là người Phó hiệu trưởng nhà trường tôi nhận thấy mình có trách nhiệm lớn trong việc hình thành, phát triển ở các em thói quen, hành vi phòng chống TNTT, bồi dưỡng những xúc cảm, xây dựng cải thiện và hình thành thói quen, kỹ năng bảo vệ sức khỏe các em với mong muốn các em trở thành những con người toàn diện “Cao trí tuệ, cường tráng về thể chất, phong

phú về tinh thần, trong sáng về đạo đức”. Chính vì lẽ đó tôi đã chọn đề tài **“Một số giải pháp quản lý, chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh trường Tiểu học”**.

2. Mục tiêu của sáng kiến

- Tìm hiểu thực trạng về tai nạn thương tích ở học sinh trong trường nhằm đưa ra một số biện pháp về phòng tránh TNTT tại trường học.
- Tìm ra hình thức tổ chức quản lý, chỉ đạo phòng chống TNTT cho học sinh Tiểu học; Thống nhất được kế hoạch, nội dung chỉ đạo phòng chống TNTT ngay từ đầu năm cho các khối lớp.
- Học sinh biết vận dụng bảo vệ và chăm sóc sức khỏe chính mình.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Thời gian: Năm học 2023 - 2024
- Đối tượng: Giáo viên, học sinh - trường Tiểu học
- Phạm vi: Thực hiện tại trường Tiểu học

4. Phương pháp nghiên cứu

- Thu thập thông tin, điều tra khảo sát, thử nghiệm thực tế, tổ chức tuyên truyền về phòng tránh tai nạn thương tích trong trường học cho học sinh.
- Đọc tài liệu, sách tham khảo, sách giáo khoa, tạp chí giáo dục Tiểu học...

5. Số liệu điều tra trước khi thực hiện

Bảng tổng hợp kết quả khảo sát

STT	Khối	Số học sinh	Số học sinh có ý thức phòng chống TNTT		Số học sinh chưa có ý thức phòng chống TNTT	
1	1	168	40	23,8 %	128	76,2 %
2	2	141	44	31,4 %	97	68,6 %
3	3	155	55	35,5 %	100	64,5 %
4	4	152	57	37,5 %	95	62,5 %
5	5	212	86	40,6 %	126	59,4 %
Tổng		828	282	34,1 %	546	65,9 %

PHẦN II: NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề

TNTT là những thương tổn thực thể trên cơ thể người do tác động của những năng lượng là các tác nhân gây nên (bao gồm cơ học, nhiệt, điện, hóa học, phóng xạ,...) với mức độ, tốc độ khác nhau, quá sức chịu đựng của cơ thể người. Ngoài ra TNTT còn là những sự thiếu hụt các yếu tố cần thiết cho sự sống như thiếu ô xy trong trường hợp đuối nước, bóp nghẹt, giảm nhiệt độ trong môi trường công lạnh.

Tuổi vào Tiểu học là giai đoạn rất quan trọng trong cuộc đời của học sinh. Chính trong giai đoạn này các em phát triển rất nhanh cả về thể chất, tình cảm và trí tuệ, hình thành và phát triển mạnh mẽ những năng lực khác nhau, đặt cơ sở nền móng cho phát triển nhân cách của mỗi học sinh.

Một số yếu tố ảnh hưởng đến TNTT ở học sinh tiểu học đó là vấn đề an toàn cho trẻ ở 3 môi trường: gia đình, nhà trường, xã hội chưa thật sự đảm bảo giảm thiểu các nguy cơ gây ra TNTT. Công tác truyền thông, giáo dục chưa đủ mạnh để có thể chuyển đổi hành vi ứng xử trong cộng đồng, nhất là gia đình và trường học trong việc phòng chống TNTT trẻ em. Đối với trường học, nguyên nhân dẫn đến các TNTT nêu trên là do điều kiện, môi trường sinh hoạt và học tập của học sinh còn nhiều bất cập, chưa bảo đảm đầy đủ an toàn phòng chống TNTT; công tác truyền thông giáo dục chưa đồng bộ, chưa sâu rộng do đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh hiếu động, thích tò mò, nghịch ngợm và chưa có kiến thức, kỹ năng phòng tránh nên rất dễ bị TNTT.

Theo thống kê, mỗi năm có rất nhiều tai nạn thương tích trẻ em với những mức độ tổn thương khác nhau. Mặc dù những năm qua, phong trào xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong và ngoài trường học đã được thực hiện, song hiệu quả chưa cao.

Nguyên nhân chính là do học sinh hiện nay được tiếp cận với các thiết bị điện tử, mạng internet phổ biến, nhận thức của trẻ chưa toàn diện nên dễ bị lôi kéo, kích động. Nhiều học sinh cha mẹ đi làm ăn xa, ở lứa tuổi đang thay đổi tâm sinh lý, không có sự gần gũi, giáo dục thường xuyên từ gia đình, rất dễ đua đòi, sa đà vào các tệ nạn như chơi điện tử, chơi bời, ... Còn ở cấp tiểu học, học sinh còn nhỏ tuổi, đa số tai nạn xảy ra do vấp ngã, tai nạn giao thông, xô đẩy nhau, thương tích chủ yếu bị gãy chi, chấn thương phần mềm, ...

Vậy để tuân thủ các quy định về phòng, tránh tai nạn thương tích như ra chơi an toàn, vui chơi an toàn, giờ học an toàn,...Tuy nhiên, không ai có thể cấm học sinh chạy nhảy, vui chơi ngoài giờ học, vì thế các em cũng có thể sẽ vấp ngã, va chạm với nhau dẫn đến chấn thương ngoài mong muốn nhưng bằng mọi biện pháp phải chủ động nhắc nhở, dặn dò học sinh vui chơi an toàn, tránh tai nạn thương tích.

Thực trạng TNTT của học sinh trong trường Tiểu học thường gặp là ngã, va vào bàn ghế, chạy nhảy va vào nhau ... là những nguyên nhân chủ yếu cho học sinh ở tất cả các lớp, trong đó cao nhất là học sinh lớp 4; 5 tiếp theo là lớp 3; 2; 1. TNTT ở học sinh nam cao gấp đôi học sinh nữ hầu hết ở mọi nguyên nhân. Các yếu tố nguy cơ thường gặp ở trong trường: do học sinh quá đông; diện tích nhà trường hẹp; ngã do đùa nghịch, do va vào nhau; các em không mang dép trong giờ chơi cũng như giờ tập thể dục; do sân chơi chưa an toàn, ... Bên cạnh

đó nhận thức của giáo viên, học sinh trong việc phòng tránh tai nạn thương tích chưa cao; quan tâm chưa đúng mức về phòng chống TNTT ở gia đình.

TNTT của học sinh thường bị phần mềm như xây xước da trên cơ thể (khủy tay, đầu gối, cằm, mặt,...); có trường hợp gãy tay ...

Qua hiện trạng trên, tôi nhận thấy thực hiện tốt công tác phòng tránh TNTT cho học sinh để đảm bảo môi trường học tập an toàn; đảm bảo về sức khỏe cho học sinh; Phụ huynh an tâm khi gửi con em tới trường, từ đó chất lượng dạy học cũng được nâng cao.

2. Các khái niệm

- Phòng chống tai nạn thương tích

Phòng chống tai nạn thương tích là các hoạt động phòng và giảm thiểu các hậu quả do TNTT gây nên. PCTNTT được chia thành 2 loại:

+ **Thương tích không chủ định, không chủ ý:** Thương tích không chủ ý (thường hiểu là “tai nạn”) là hậu quả của tai nạn giao thông, bị đuối nước, bỏng và ngã. Thương tích không chủ ý cũng có thể do ghen hóc, ngộ độc, do bom mìn và các vật liệu nổ gây ra, do côn trùng và súc vật cắn đốt, v.v... Hầu hết các thương tích không chủ ý đều có thể phòng tránh được.

+ **Thương tích có chủ định, có chủ ý:** Thương tích có chủ ý gây nên do sự chủ định của con người (người chủ định gây thương tích cho người khác hoặc do bản thân người bị thương tích tự gây ra) như: Chiến tranh, tự thương, tự tử, thương tật do bạo lực, lạm dụng hoặc bị bỏ rơi.

- Khung lý thuyết phòng chống TNTT

Theo Peter Barss, để xây dựng một chương trình PCTNTT hiệu quả trước hết cần phải xác định vấn đề TNTT ưu tiên và các cộng đồng, khu vực có nguy cơ cao. Tiếp theo phải xác định nguy cơ nào ảnh hưởng tới các loại TNTT tại cộng đồng đó. Khi đã xác định được vấn đề TNTT ưu tiên, cộng đồng có nguy cơ cao và các yếu tố ảnh hưởng, dựa vào đó xây dựng chương trình can thiệp phù hợp, sau đó tiến hành triển khai can thiệp và đánh giá các kết quả can thiệp, đề xuất việc nhân rộng mô hình. Các bước được thể hiện cụ thể như sau: Xác định các vấn đề TNTT hàng đầu; Phân tích hoàn cảnh xảy ra TNTT; Xác định ưu tiên vấn đề TNTT cần can thiệp; Xác định các biện pháp PCTNTT và xây dựng kế hoạch can thiệp; ...

3. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

3.1. Những giải pháp chung

3.1.1. Công tác chỉ đạo (lập kế hoạch) thực hiện phòng chống TNTT

Cũng như các nhiệm vụ quản lý khác thì quản lý công tác giáo dục phòng chống TNTT cũng cần đảm bảo thực hiện toàn vẹn một chu trình quản lý khép kín trong đó công tác chỉ đạo là khâu đầu tiên của chu trình.

- Với mục đích:

- + Xác định các căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn cho việc lập kế hoạch.
- + Xác định thực trạng nhiệm vụ giáo dục phòng chống TNTT của nhà trường về nội dung đang thực hiện, cách thức thực hiện, cơ sở lý luận, kiến thức của đội ngũ giáo viên về vấn đề giáo dục phòng chống TNTT; các cơ sở vật chất cần thiết.
- + Xác định các nội dung nhiệm vụ cần thực hiện.
- + Thiết lập hệ thống chuẩn để đánh giá hoạt động, các quy định, quy chế cần thiết để đảm bảo kế hoạch được thực hiện một cách nghiêm túc và hiệu quả.
- Lập kế hoạch được thực hiện cần đảm bảo các vấn đề sau:
 - + Có sự thống nhất chỉ đạo của Chi bộ Đảng trường học, thực hiện dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.
 - + Các thông tin cần thiết phải được thu thập từ thực tế nhà trường, do sự đóng góp của tất cả các thành viên trong nhà trường.
 - + Nghiên cứu tìm hiểu nội dung chương trình sách giáo khoa, chuẩn kiến thức kỹ năng ở các bộ môn đặc biệt là môn đạo đức và hoạt động trải nghiệm, mục đích yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục phòng chống TNTT cho học sinh.
 - + Kế hoạch cần được công khai để nhận được sự đóng góp của các thành viên hội đồng và được sự phê duyệt của hiệu trưởng trước khi triển khai thực hiện.
 - + Giáo viên có thể tự tìm hiểu về vấn đề giáo dục phòng chống TNTT từ thông tin trên mạng hay trao đổi thông tin qua email. Phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng để mỗi giáo viên hiểu rõ nhiệm vụ cần thực hiện.
 - + Giáo dục phòng chống TNTT phải bám sát nội dung nhiệm vụ. Năm vững từng bước thực hiện công việc, hiểu rõ ưu nhược điểm của từng cá nhân, kịp thời nắm bắt thông tin và xử lý vấn đề đúng nguyên tắc quản lý, phù hợp với tính chất vấn đề.
 - + Từng cá nhân giáo viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức tìm hiểu nội dung công việc, tìm ra phương pháp thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình. Có ý thức phối hợp, hợp tác, kịp thời phản ánh thông tin chính xác về các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
 - + Giáo viên thường xuyên áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, vừa nâng cao chất lượng dạy học, vừa có tác dụng giúp học sinh rèn luyện phòng chống TNTT tự khẳng định giá trị bản thân, kỹ năng làm việc hợp tác.

3.1.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống TNTT trong nhà trường

Tổ chức thực hiện kế hoạch tức là hiện thực hóa kế hoạch, căn cứ vào kế hoạch đã được phê duyệt để tiếp nhận các nguồn lực (con người, kinh phí, vật chất,...) để bố trí, sắp xếp một cách hợp lý, tạo ra các mối quan hệ trên, dưới; quan hệ đồng đẳng hợp tác cần thiết để đảm bảo đạt được mục tiêu đã định. Bằng cách:

- + Công khai kế hoạch phòng chống TNTT tới từng cá nhân qua cả ba con

đường: Bản tin nội bộ; họp triển khai trực tiếp và gửi email, Zalo. Thời điểm thực hiện việc này là ngay trong tuần đầu tiên của năm học. Trong cuộc họp triển khai trực tiếp, ban giám hiệu thông báo công khai chi tiết nhiệm vụ của các đối tượng có liên quan.

+ Lập kế hoạch và trực tiếp tổ chức thực hiện kế hoạch. Xây dựng các cơ chế giám sát, kiểm tra cần thiết. Xây dựng các nội dung, chương trình phù hợp để giáo dục phòng chống TNTT cho học sinh trong trường và triển khai các tài liệu đó tới các đồng chí giáo viên.

+ Giáo viên chủ nhiệm các lớp: Là những thành viên chủ chốt thực hiện phòng chống TNTT cho học sinh. Giáo viên chủ nhiệm là cầu nối giữa nhà trường, học sinh và gia đình học sinh, cung cấp những thông tin cần thiết cho việc điều chỉnh, bổ sung cho kế hoạch.

- Tất cả các đồng chí giáo viên trong hội đồng giáo dục nhận thức đầy đủ đích của công tác giáo dục phòng chống TNTT, hiểu rõ vai trò, nhiệm vụ của mình trong hoạt động này, làm chủ được các kiến thức, lý luận cần thiết về giáo dục phòng chống TNTT để giáo dục phòng chống TNTT cho học sinh.

3.1.3. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống TNTT trong học sinh

Tuyên truyền giáo dục là một phương pháp không thể thiếu trong quá trình giáo dục, nó có vai trò tác dụng lớn góp phần thực hiện thành công nội dung giáo dục mà trung tâm là các đồng chí giáo viên chủ nhiệm; Tổng phụ trách đội giữ vai trò chủ chốt trong công tác này. Vì vậy công tác này được giao trọng trách cho đồng chí Tổng phụ trách Đội trực tiếp phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức thực hiện.

Công tác tuyên truyền giáo dục thực hiện giáo dục phòng chống TNTT mà trong đó phong trào xây dựng “Trường học an toàn” là cốt lõi và được thực hiện với các hình thức cụ thể như:

- + Tuyên truyền trong giờ chào cờ thứ hai đầu tuần.
- + Tuyên truyền thông qua chương trình măng non; trong sinh hoạt sao, sinh hoạt Đội; trong sinh hoạt chi đội, sinh hoạt lớp nhi đồng.
- + Tổ chức ngày hội thi vẽ tranh về chủ đề phòng chống TNTT, trường học an toàn ...
- + Phát động cho học sinh các lớp thi đua tự trang trí lớp học và thường xuyên tuyên truyền các khẩu hiệu “Trường học an toàn”, và thầy cô là người trực tiếp tuyên truyền cho các em hiểu ý nghĩa của các khẩu hiệu, hướng dẫn các em thực hiện theo.

3.1.4. Phòng chống TNTT trong các tiết học

Hiện nay việc tích hợp giáo dục phòng chống TNTT, giáo dục kỹ năng sống trong một số tiết học là bắt buộc. Nếu các thầy cô giáo biết cách lồng ghép thường xuyên vấn đề này trong các bài giảng của mình thì hiệu quả chắc chắn

không phải là nhỏ. Sở dĩ như vậy vì thầy cô giáo vừa là những tấm gương rất thuyết phục, vừa là những người có sức lay động, cảm hóa sâu sắc. Một lời nói của thầy cô có thể tác động trực tiếp và lớn lao hơn cả những chương trình truyền thông khô cứng.

Để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nội dung trên thì nhà trường tổ chức tập huấn các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho giáo viên về giáo dục phòng chống TNTT nhằm nâng cao khả năng tích hợp, lồng ghép giáo dục phòng chống TNTT trong các giờ học chính khóa. Tổ chức thao giảng theo tổ khối để giáo viên trong tổ cùng bàn bạc để đưa ra những phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh từng khối. Ban giám hiệu thường xuyên dự giờ, góp ý cho giáo viên cách thực thực hiện để đạt mục tiêu đề ra.

3.1.5. Kiểm tra, đánh giá công tác phòng chống TNTT

Kiểm tra đánh giá là bước cuối cùng của chu trình quản lý, giúp nhà quản lý xác định mức độ về chất lượng thực hiện kế hoạch, đem lại các thông tin đánh giá tính thực tế, tính khả thi của kế hoạch.

Thu thập các thông tin về quá trình thực hiện nhiệm vụ phòng chống TNTT của toàn trường cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân. Đối chiếu kết quả với tiêu chuẩn để xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Từ đó xác định các vấn đề cần điều chỉnh trong chu trình quản lý tiếp theo, xác định các cá nhân tích cực để động viên khen thưởng kịp thời cũng như các tồn tại để khắc phục.

Xác định chuẩn mực, thu thập thông tin, đối chiếu với chuẩn để kết luận về hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; phát hiện mức độ về chất lượng hoàn thành nhiệm vụ phòng chống TNTT của từng học sinh.

Điều chỉnh những bất hợp lý của kế hoạch; những ý thức thái độ chưa tốt khi thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; những bất cập nảy sinh về chế độ phối hợp, thời gian.

Sử dụng kết quả kiểm tra như một phần trong công tác thi đua khen thưởng. Quá trình kiểm tra đánh giá đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, dân chủ. Đánh giá đi vào thực chất của hoạt động, tránh tình trạng xuê xoa, cào bằng, bệnh thành tích.

3.1.6. Xây dựng môi trường giáo dục phòng chống TNTT

Xác định môi trường sư phạm là một trong những điều kiện tác động trực tiếp, thường xuyên đến việc giáo dục đạo đức, giáo dục phòng chống TNTT cho học sinh nên nhà trường rất quan tâm đến việc xây dựng trường học có một môi trường sư phạm đảm bảo tính thẩm mỹ, tính giáo dục, an toàn.

Tập thể sư phạm nhà trường là đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đa số đạt chuẩn về chuyên môn, có lòng yêu nghề, trách nhiệm, tận tụy với học sinh. Hầu hết các thầy, các cô giáo đều nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác

phòng chống TNTT cho học sinh, từ đó luôn quan tâm thực hiện một cách có hiệu quả nhất.

Gia đình, nhà trường và xã hội luôn được coi là "Tam giác" giáo dục quan trọng đối với học sinh. Tầm quan trọng của mỗi lực lượng cũng như mối quan hệ giữa chúng trong việc giáo dục học sinh ai cũng hiểu nhưng vẫn có khoảng cách lớn giữa nói và làm.

3.2. Giải pháp cụ thể

3.2.1. Giải pháp 1: Tìm hiểu nguyên nhân học sinh thường bị TNTT

Năm học 2023 – 2024, tôi đã tiến hành khảo sát tình trạng tai nạn, thương tích của học sinh xảy ra trong trường:

+ Tổng số học sinh trong toàn trường: 828 em; 30 lớp với 30 thầy cô giáo chủ nhiệm; 10 thầy cô giáo dạy các môn chuyên biệt.

+ Số trường hợp bị tai nạn, thương tích nhẹ xảy ra trong đầu năm học là 28 trường hợp.

Nguyên nhân

- Từ phía học sinh:

Do các em chạy nhảy, nô đùa trong giờ ra chơi, trong thời gian học giáo dục thể chất, không mang dép nên giẫm phải gai, đá nhọn, ...

Để khắc phục tình trạng này, tôi chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm và Tổng phụ trách Đội nhắc nhở học sinh trong tiết sinh hoạt dưới cờ và tiết sinh hoạt lớp. Ví dụ: Không nên chạy nhảy, nô đùa trong giờ ra chơi; Nên mang giày khi tập thể dục.

- Từ phía giáo viên:

Một số đồng chí chưa quan tâm sâu sát đến học sinh trong giờ ra chơi, trong giờ học, chưa quán triệt, nhắc nhở học sinh để phòng tránh các tai nạn, thương tích thường gặp.

Vậy để giáo viên thường xuyên quan tâm nhiều hơn nữa đến học sinh, tôi thường xuyên nhắc nhở giáo viên trong các cuộc họp hội đồng sư phạm hoặc trực tiếp chia sẻ và trao đổi với giáo viên chủ nhiệm.

- Từ cơ sở vật chất:

Sân trường đôi chỗ còn gồ ghề do đã được xây dựng từ nhiều năm nên khi ngã học sinh bị đau và xây sát nhiều, các hành lang của các dãy phòng học khi có trời mưa thường trơn trượt do nước mưa đọng lại; cầu thang dành cho học sinh ở dãy phòng học khi ra chơi, học sinh di chuyển ra từ các lớp xuống hoặc lên đều rất dễ gây TNTT vì chen lấn xô đẩy nhau mà lại thiếu sự nhắc nhở quản lý của giáo viên.

Thứ hai đầu tuần trong tiết sinh hoạt dưới cờ Tổng phụ trách thường xuyên nhắc nhở học sinh phải thật cẩn thận khi đi trên sân trường cũng như khi lên hoặc xuống cầu thang; cho các lớp quét sạch, lau khô nước trên hành lang khi trời mưa; kịp thời tu sửa lại những chỗ sân trường và nền phòng học và hành

lang bị hư hỏng.

3.2.2. Giải pháp 2: Triển khai tuyên truyền phòng tránh TNTT

Nhận thức được tác hại và hậu quả của tai nạn thương tích đối với học sinh trong nhà trường. Để cung cấp kiến thức đúng và đầy đủ cho học sinh hiểu thì người giáo viên cần được trang bị kiến thức về phòng tránh tai nạn, thương tích cho bản thân một cách kỹ lưỡng.

Ngay từ đầu năm học tôi đã tổ chức chuyên đề phòng tránh tai nạn, thương tích cho học sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Nội dung tuyên truyền:

- + TNTT là vấn đề sức khỏe cộng đồng và mang tính toàn cầu.
- + Tình hình TNTT ở trẻ em Việt Nam.
- + Cách tiếp cận và phòng ngừa TNTT.
- + Các nguyên nhân do TNTT và các biện pháp phòng tránh đối với trẻ em: Tai nạn giao thông, đuối nước, ngã, bỏng, phòng cháy chữa cháy, ngộ độc, động vật cắn, ngạt thở; tai nạn do vật sắc nhọn, do chơi các trò chơi nguy hiểm.
- + Cách phòng tránh các TNTT thường gặp.
- + Hướng dẫn một số kỹ thuật sơ cấp cứu thông thường
- + Xây dựng trường học an toàn phòng tránh TNTT cho học sinh.

Chỉ đạo, triển khai cụ thể các biện pháp phòng tránh tai nạn, thương tích cho học sinh.

- Chỉ đạo cho Tổng phụ trách đội, Cán bộ Y tế, giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác tuyên truyền.

Giúp học sinh nhận ra nguy cơ và hậu quả của tai nạn, thương tích đối với học sinh và nhà trường. Hàng tháng tôi chỉ đạo cán bộ Y tế và Tổng phụ trách Đội đưa ra một chủ điểm về phòng tránh tai nạn, thương tích để giáo viên chủ nhiệm và Tổng phụ trách xây dựng kế hoạch sinh hoạt cụ thể, phù hợp với đặc điểm học sinh lớp mình. Từ đó cung cấp cho học sinh kiến thức đúng và đầy đủ để học sinh hiểu về nguyên nhân tai nạn, thương tích, các loại hình tai nạn, thương tích, cách phòng tránh tai nạn, thương tích, phương pháp xử lý hiệu quả khi tai nạn, thương tích xảy ra.

Hình thức tuyên truyền: thông qua băng rôn, hình ảnh, tài liệu và được Tổng phụ trách đội tuyên truyền trong tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, giáo viên tuyên truyền trong tiết hoạt động trải nghiệm - sinh hoạt lớp,..

3.2.3. Giải pháp 3: Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh lên xuống cầu thang

Tôi chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, cán bộ Y tế hướng dẫn học sinh lên xuống cầu thang trong các tiết sinh hoạt: Khi lên xuống cầu thang cần đi thông thả, phải bước vào giữa các bậc, mắt nhìn xuống chân, không nhảy một lúc 2; 3 bậc, không nô đùa, không xô đẩy nhau, có tác phong “đi nhẹ, nói khẽ”.

Phải có sự giám sát của giáo viên để kịp thời nhắc nhở những học sinh

quá hiếu động trong khi lên xuống cầu thang.

3.2.4. Giải pháp 4: Chỉ đạo cho giáo viên tích hợp lồng ghép nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn, thương tích thông qua các giờ học

Nhằm mục đích giúp cho học sinh có thêm những hiểu biết về một số tai nạn thường xảy ra ở lớp, ở trường cũng như kỹ năng phòng tránh đơn giản để đảm bảo an toàn cho các em. Tôi đã chỉ đạo các giáo viên cần tích cực tìm tòi các hình thức để lồng ghép nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn, thương tích vào hoạt động dạy học một cách hợp lý, nhẹ nhàng nhưng hiệu quả.

Ví dụ: Trong các giờ học Mĩ thuật, Kỹ thuật, Thủ công: Giáo viên cần nhắc nhở học sinh không được dùng bút màu, bút chì chọc vào tai, mũi hoặc mắt bạn (học sinh lớp 1; 2). Không đùa nghịch khi cầm kéo cắt giấy, kim khâu (học sinh lớp 4;5).

Trước khi dạy Giáo dục thể chất (Thể dục), giáo viên cần phải: Vệ sinh nơi tập, bảo đảm an toàn tập luyện (sân không có những vật cản, những vật sắc, nhọn như: đá, gạch vỡ, cành cây,...)

Ví dụ: Nội dung bài dạy: Động tác bật nhảy, trò chơi Bịt mắt bắt dê. Giáo viên cần phải: Chuẩn bị sân bãi bảo đảm an toàn tập luyện (sân không có những vật cản, những vật sắc, nhọn như: đá, gạch vỡ, cành cây,...); chuẩn bị sân bãi tốt sẽ phòng tránh được tai nạn, thương tích xảy ra trong quá trình tập luyện. Cho học sinh khởi động kỹ các khớp cổ chân, cổ tay, đầu gối, khớp vai, khớp hông; Giậm chân tại chỗ đếm theo nhịp.

Sau khi cho học sinh khởi động sẽ hạn chế được tình trạng trật các khớp tay chân trong quá trình học động tác nhảy cũng như chơi trò chơi giáo viên làm mẫu động tác nhảy, học sinh tập 4 đến 5 lần; giáo viên lưu ý khoảng cách giữa các học sinh tránh để tình trạng học sinh va vào nhau.

3.2.5. Giải pháp 5: Quản lý cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất khang trang nhưng vẫn còn nhiều yếu tố gây mất an toàn cho học sinh. Vì vậy, người quản lý cần phải thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

+ Bàn ghế hỏng, không chắc chắn phải được sửa chữa ngay; Cửa kính vỡ cần dọn dẹp và thay mới, đóng chặt cửa khi có gió lớn để phòng kính va đập sẽ dễ vỡ; không cho học sinh chơi đá bóng vào khu vực phòng học, khu vực hành chính, bồn hoa.

+ Kiểm tra tay vịn cầu thang thường xuyên.

+ Nhắc nhở lao công dọn dẹp, lau chùi cầu thang, hành lang, khu vực nhà vệ sinh khô ráo. Không kê các ghế đá gần lan can các phòng học trên tầng. Các trang thiết bị dạy học cần được sửa chữa hoặc thay thế khi bị hư hỏng.

3.2.6. Giải pháp 6: Một số phương pháp phòng ngừa tai nạn, thương tích trong nhà trường

- Phòng ngã

- + Làm hệ thống ban công an toàn
- + Sân trường cần bằng phẳng, không để nước đọng tránh bị trơn trượt. Cửa sổ, hành lang, cầu thang phải có tay vịn, lan can; Bàn ghế hỏng, không chắc chắn phải được sửa chữa ngay.

- + Dụng cụ thể dục thể thao phải chắc chắn, đảm bảo an toàn; học sinh tránh chạy nhảy, nô đùa, xô đẩy nhau khi ở nhà, ở trường, trên đường đi học, đi chơi; tránh trèo cây, trèo tường, cột điện, cầu thang,.

- Phòng ngừa đánh nhau, bạo lực trong trường học.

- + Giáo dục ý thức cho các em không được gây gổ, đánh nhau trong trường.
- + Không cho các em mang đến trường các vật sắc nhọn nguy hiểm như dao, súng cao su và các hung khí,...

- Phòng ngừa tai nạn giao thông

- + Trường có cổng, tường bao; Trong giờ ra chơi phải đóng cổng, không cho học sinh chạy ra đường chơi khi trường ở gần đường lộ.

- + Phải có biển báo trường học cho các loại phương tiện cơ giới ở khu vực gần trường học.

- + Hướng dẫn học sinh thực hiện Luật an toàn giao thông.

- Phòng ngừa đuối nước

- + Nhắc nhở thường xuyên học sinh không đi tắm, bơi ngoài sông, mà không có người lớn đi kèm.

- + Phải mặc áo phao cho trẻ khi tham gia giao thông đường thủy; Nên dạy trẻ tập bơi lội khi trẻ được 6 tuổi trở lên...

- Phòng ngừa điện giật

- + Có biển báo “nguy hiểm” nơi để cầu dao điện, máy ổn áp
- + Hệ thống điện trong lớp phải an toàn: không để dây trần, dây điện hở, bảng điện để cao; Dùng ổ cắm điện có nắp đậy hoặc lấy băng dính dán kín những ổ cắm điện ít dùng đến.

- + Phải thường xuyên kiểm tra hệ thống điện để phòng bị hở.

- + Nhắc nhở học sinh không trèo cột điện, thả điều gần đường dây điện...

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lồng ghép

Hiện nay công nghệ 4.0 ngày càng phát triển mạnh mẽ. Ở mỗi trường đều được trang bị nhiều thiết bị dạy học đó là điều kiện thuận lợi để giáo viên khai thác tài liệu, thông tin, hình ảnh, video,.. cũng dễ dàng chuyển tải nội dung đó đến với học sinh nhằm kích thích sự hứng thú, niềm say mê khi tiếp thu những vấn đề về phòng, chống TNTT.

Ví dụ: Khi dạy “An toàn giao thông” cho các em.

Ngoài những hình ảnh trong sách giáo khoa giáo viên có thể download hàng loạt hình ảnh về phòng chống TNTT, ... để phục vụ bài dạy.

Đó chính là cơ sở giúp giáo viên khắc sâu kiến thức và thực hiện hiệu quả cao trong việc lồng ghép tích hợp giáo dục phòng chống TNTT đến học sinh.

- Phòng chống TNTT thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở Tiểu học rất đa dạng và phong phú. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp ở Tiểu học là điều kiện thuận lợi và phù hợp với các nhu cầu tham gia hoạt động tập thể của học sinh tiểu học. Các hình thức đa dạng, phong phú của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp cho việc chuyển tải các nội dung giáo dục, đặc biệt là phòng chống TNTT đến học sinh một cách nhẹ nhàng, tự nhiên và hấp dẫn.

Tổ chức cho những nhóm học sinh có cùng hứng thú, sở thích tìm hiểu phòng chống TNTT xây dựng trường học an toàn.

3.2.7. Giải pháp 7: Quan tâm tạo điều kiện thực hiện giải pháp

+ Bám sát nhiệm vụ năm học của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học cấp Tiểu học, nhà trường chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể, cá nhân xây dựng kế hoạch. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động trong nhà trường, đặc biệt là hoạt động phòng chống TNTT. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, về thời gian để đội ngũ giáo viên trong nhà trường cùng tham gia thực hiện.

+ Giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có tâm huyết với nghề, có tinh thần học hỏi đồng chí đồng nghiệp.

4. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Với vai trò là Phó hiệu trưởng của nhà trường, khi áp dụng các giải pháp trên vào công tác quản lý, chỉ đạo tôi đã nhận được những kết quả khả quan góp phần thúc đẩy công tác phòng chống TNTT trong trường tiểu học hoạt động tốt, tạo tính tự giác và sự liên kết chặt chẽ giữ cán bộ quản lý với cán bộ, giáo viên, nhân viên, mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân và giữa cá nhân với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; góp phần hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục chung của nhà trường.

Qua các buổi tập huấn, tuyên truyền và thực hiện các giải pháp đã giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhận thức rõ và thấu hiểu về tầm quan trọng của công tác phòng chống TNTT để vận dụng vào thực tế đạt kết quả cao.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường tự giác chấp hành và thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống TNTT khi đến trường cũng như ở gia đình và ngoài xã hội.

Kết quả đạt được đến cuối năm học về thực hiện công tác phòng chống TNTT của nhà trường đã mang lại niềm vui và sự an toàn tuyệt đối cho tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

Bảng tổng hợp kết quả thực hiện

STT	Khối	Số học sinh	Trước khi thực hiện giải pháp				Sau khi thực hiện giải pháp			
			Số học sinh có ý thức phòng chống TNTT		Số học sinh chưa có ý thức phòng chống TNTT		Số học sinh có ý thức phòng chống TNTT		Số học sinh chưa có ý thức phòng chống TNTT	
			Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	1	168	40	23,8	128	76,2	168	100 %	0	0
2	2	141	44	31,4	97	68,6	141	100 %	0	0
3	3	155	55	35,5	100	64,5	155	100 %	0	0
4	4	152	57	37,5	95	62,5	152	100 %	0	0
5	5	212	86	40,6	126	59,4	212	100 %	0	0
Tổng		828	282	34,1	546	65,9	828	100 %	0	0

Công tác phòng chống TNTT được chuyển biến rõ rệt, tỷ lệ học sinh chưa có ý thức phòng chống TNTT giảm so với đầu năm học. Tỷ lệ học sinh có ý thức phòng chống TNTT đạt 100%

5. Hiệu quả của sáng kiến

5.1. Hiệu quả về khoa học

Về phía học sinh

Học sinh có ý thức phòng chống TNTT; có kỹ năng an toàn khi tiếp xúc với nước, dạy cho trẻ những kỹ năng an toàn, sơ cấp cứu cơ bản; kỹ năng thoát hiểm và phòng cháy chữa cháy; kỹ năng đi bộ và đi xe đạp an toàn.

Về phía giáo viên

Giáo viên nhận thức rõ tầm quan trọng của việc đưa nội dung giáo dục phòng chống TNTT vào nhà trường là cần thiết. Do đó họ tích cực học tập, tích lũy những kiến thức cơ bản và các thông tin cập nhật về TNTT để giáo dục ý thức phòng chống TNTT cho học sinh.

Nâng cao ý thức tự giác và chủ động phòng chống TNTT giúp học sinh chấp hành tốt nội quy của trường, lớp. Chính vì vậy, các em sẽ có ý thức tự giác rèn luyện tích cực và chăm chỉ học tập để đạt kết quả cao.

Học sinh được phát triển tốt hơn các kỹ năng về xã hội như: kỹ năng giao tiếp, hợp tác và giải quyết vấn đề, các em biết tương tác với nhau một cách tích cực và tôn trọng lẫn nhau hơn. Biết quan tâm chia sẻ và sẵn sàng giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn.

5.2. Hiệu quả về kinh tế

Chỉ đạo công tác phòng chống TNTT khoa học, hợp lý và đúng cách sẽ đảm bảo chiều sâu giúp nâng cao hiệu quả và giảm tối đa các trường hợp bị

TNTT. Đây là một trong các hình thức bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhằm nâng cao năng lực cho mỗi cá nhân về công tác phòng chống TNTT.

Khi hiểu rõ tầm quan trọng của công tác phòng chống TNTT thì cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh sẽ phát huy tốt hơn năng lực tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng của mình giúp giảm thiểu kinh phí tham gia các khóa học, giảm áp lực về kinh tế không nhỏ cho một bộ phận giáo viên và nhà trường. Bên cạnh đó các bậc phụ huynh cũng vui vẻ, yên tâm không phải lo lắng các chi phí cần thiết khi con không bị TNTT.

5.3. Hiệu quả về xã hội

Sáng kiến: “*Một số giải pháp quản lý, chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh trường Tiểu học*” đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực cho xã hội cụ thể:

Bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng về công tác phòng chống TNTT tạo môi trường học tập và làm việc tích cực, thân thiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Giúp học sinh cảm thấy thoải mái, an toàn và được quan tâm chia sẻ, từ đó tạo động lực cho các em học sinh luôn hứng thú rèn luyện học tập và chấp hành tốt nội quy của trường, lớp.

- Sáng kiến đã nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh; Cơ sở vật chất, trang thiết bị tương đối đầy đủ đảm bảo cho việc dạy và học; Có phòng y tế, nhân viên y tế, tủ thuốc được trang bị khá đầy đủ cho công tác sơ cấp cứu ban đầu; Trường học gần với trạm Y tế xã. - Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đoàn kết, nhiệt tình...

Trong giảng dạy được sự ủng hộ, đồng thuận của cha mẹ các em, của các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc giáo dục văn hóa, truyền thông cho học sinh, đồng thời đây là những cơ hội vàng để dạy học sinh phòng chống TNTT.

Sáng kiến giúp học sinh phát triển toàn diện hơn, có niềm vui khi đến trường, học tập hiệu quả và trở thành những công dân tốt. Phụ huynh thì yên tâm về môi trường giáo dục của con em mình, quan tâm hơn tới nhà trường. Xã hội được hưởng lợi từ những thế hệ học sinh có phẩm chất đạo đức tốt, kỹ năng sống tốt và ý thức trách nhiệm cao.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, tạo dựng môi trường sư phạm làm việc đoàn kết, tương thân tương ái, rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, ứng xử, giải quyết vấn đề. Tạo sự gắn kết và có ý thức trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và môi trường, góp phần xây dựng nhà trường phát triển bền vững, văn minh và hạnh phúc.

6. Tính khả thi

Từ những cố gắng nghiên cứu tài liệu, kinh nghiệm quản lý của bản thân, sự đồng thuận hợp tác của các bạn đồng nghiệp, sự ủng hộ tích cực của các bậc

cha mẹ đã giúp tôi đạt được một số kết quả trong việc chỉ đạo giáo viên dạy phòng chống TNTT cho học sinh.

Các giải pháp trong sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả tại trường trong năm học 2023 - 2024. Các giải pháp này cũng có thể nhân rộng để áp dụng ở tất cả các trường tiểu học trong toàn huyện và trong ngành giáo dục.

7. Thời gian thực hiện sáng kiến

Sáng kiến đã được áp dụng thực hiện các giải pháp trong năm học 2023 -2024

8. Kinh phí thực hiện sáng kiến

Kinh phí để thực hiện các giải pháp trong sáng kiến kinh nghiệm là không đáng kể. Trong điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất hiện có của nhà trường nói riêng và các trường Tiểu học nói chung đều có thể thực hiện được.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Sau một năm nghiên cứu sáng kiến: *"Một số giải pháp quản lý, chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh trường Tiểu học"*. Tôi đã tiến hành tìm hiểu, nắm bắt thực trạng, đề ra một số biện pháp, đồng thời áp dụng những biện pháp đó vào thực tế ở trường, bước đầu đã có kết quả tốt: Các em không chỉ học giỏi về kiến thức mà còn có những kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, qua đó các em có được một môi trường lành mạnh, an toàn, tích cực, vui vẻ.

Không những thế “Phòng chống tai nạn thương tích” cho học sinh là một trong những nội dung giáo dục quan trọng, có được ý thức bảo vệ chính mình sẽ giúp các em tự tin bước vào cuộc sống tương lai; nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu hội nhập hiện nay của đất nước. Đó cũng chính là phần thưởng quý giá nhất giành cho tập thể giáo viên ở trường chúng tôi. Để giáo dục Tiểu học luôn luôn và mãi mãi là niềm tin của gia đình và xã hội.

Đối với giáo viên

- Giáo viên phải là tấm gương sáng về phòng chống tai nạn thương tích để học sinh noi theo.
- Luôn kết hợp với nhà trường và phụ huynh rèn cho học sinh có ý thức phòng chống tai nạn thương tích ở mọi lúc, mọi nơi.

Đối với nhà trường

- Tổ chức tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, dùng các bảng tin, thông báo để cung cấp kiến thức cho học sinh;
- Cần thường xuyên tổ chức trao đổi phương pháp giảng dạy ở tất cả các môn học để giáo viên đúc kết kinh nghiệm thu được qua việc tích hợp nội dung tuyên truyền.

Trên đây là một số giải pháp đã giúp tôi làm tốt công tác quản lý, chỉ đạo công tác giảng dạy của giáo viên trong trường. Đây là những kinh nghiệm nhỏ

của bản thân với mong muốn các cấp lãnh đạo, bạn bè đồng nghiệp tham khảo, đóng góp ý kiến để công tác quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao trình độ nhận thức “Phòng chống tai nạn thương tích” cho học sinh trong trường Tiểu học ngày một hoàn thiện, đầy đủ và sâu sắc hơn với một ngôi trường an toàn...

Tôi xin cam đoan đây là Sáng kiến kinh nghiệm của mình viết, không sao chép nội dung của người khác. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2024

Tác giả

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Hợi

PHỤ LỤC: ẢNH MINH HỌA



Tổ chức tuyên truyền về ATGT cho học sinh toàn trường



Tổ chức tuyên truyền về ATGT cho học sinh toàn trường



Tổ chức tuyên truyền về ATGT cho học sinh toàn trường



Tổ chức tuyên truyền về phòng chống TNTT cho học sinh toàn trường



Tổ chức tuyên truyền về PCCC cho học sinh toàn trường



Tổ chức tuyên truyền về PCCC cho học sinh toàn trường



Hình ảnh học sinh tích cực tham gia tuyên truyền phòng chống TNTT



Hình ảnh các em học sinh tự tin chăm sóc CTMN tại trường



Học sinh tham gia tập huấn kỹ năng PCCC



Sự thống nhất đoàn kết của tập thể cán bộ giáo viên cùng tham gia công tác phòng chống TNTT

